

Số: 100/KCNSM/2022.

Đồng Nai, ngày 23 tháng 08 năm 2022.

QUY CHẾ VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TRONG KHU CÔNG NGHIỆP SÔNG MÂY

Căn cứ Luật Bảo vệ Môi trường số: 72/2020/QH14 ngày 17/11/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số: 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số: 45/2022/NĐ-CP ngày 07/07/2022 của Chính phủ Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số: 35/2022/NĐ-CP ngày 28/5/2022 của Chính phủ Quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;

Căn cứ Thông tư số: 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 284/QĐ-MTg ngày 10/3/1997 của Bộ Khoa học Công nghệ và Môi Trường về việc phê chuẩn Báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án Khu công nghiệp Sông Mây- huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 1296/QĐ-BTNMT ngày 29/8/2007 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án “Đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng KCN Sông Mây giai đoạn 2;

Căn cứ Văn bản 2086/BTNMT- TCMT, ngày 24/4/2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc điều chỉnh một số nội dung của báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt đối với KCN Sông Mây.

Để công tác bảo vệ môi trường trong Khu công nghiệp Sông Mây được thực hiện đúng theo các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường. Công ty Cổ phần Phát triển KCN Sông Mây đề ra những quy định về việc quản lý môi trường trong KCN Sông Mây với các chương và điều khoản như sau:

CHƯƠNG I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Phạm vi

Quy định này quy định việc quản lý thống nhất về bảo vệ môi trường của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ,... (sau đây gọi tắt là Doanh nghiệp) trong Khu

công nghiệp Sông Mây (sau đây gọi tắt là KCN) nhằm bảo vệ môi trường bên trong và vùng xung quanh KCN đảm bảo cho Doanh nghiệp, KCN cùng cộng đồng “**Phát Triển Bền Vững**”.

Điều 2: Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng cho các Doanh nghiệp trong KCN Sông Mây, tổ chức, cá nhân hoạt động trong KCN Sông Mây, nhằm ngăn ngừa và giảm thiểu các tác động tiêu cực đến môi trường, sức khỏe cộng đồng do các hoạt động sản xuất kinh doanh của các Doanh nghiệp hoạt động trong KCN gây ra, đảm bảo mọi hoạt động trên tuân thủ theo đúng các quy định pháp luật hiện hành về môi trường. Quy chế này được xem là căn cứ Pháp lý và là một bộ phận không thể tách rời của Hợp đồng thuê đất tại KCN bắt buộc các Doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân hoạt động trong KCN phải tuân thủ.

Các trường hợp đặc biệt chưa được đề cập trong quy định này sẽ được căn cứ theo thực tế dựa trên các quy định pháp luật của Nước CHXHCN Việt Nam hiện hành và điều kiện riêng của KCN.

CHƯƠNG II QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG TRONG GIAI ĐOẠN CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG DỰ ÁN

Điều 3: Hồ sơ môi trường

1. Các Doanh nghiệp có nhiệm vụ lập, trình cho Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt hồ sơ môi trường, bao gồm một trong những hồ sơ sau đây: Báo cáo đánh giá tác động môi trường, Giấy phép môi trường hoặc giấy đăng ký môi trường,...
2. Nội dung của hồ sơ môi trường xin phê duyệt phải phù hợp theo hướng dẫn của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.
3. Các Doanh nghiệp phải thực hiện đúng, đầy đủ nội dung nêu trong hồ sơ môi trường đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và chấp nhận.

Điều 4: Bảo vệ môi trường đối với thiết kế hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật của dự án

Việc quy hoạch mặt bằng và thiết kế kỹ thuật của các Doanh nghiệp phải đáp ứng các yêu cầu sau đây:

1. Có thiết kế, bố trí mặt bằng nhà xưởng đúng phương án giảm thiểu tác động môi trường đã cam kết trong Hồ sơ môi trường đã được phê duyệt hoặc chấp nhận.
2. Xây dựng hệ thống thoát nước mưa, hệ thống thoát nước thải riêng biệt hoàn toàn và phải đấu nối tương ứng vào hệ thống thoát nước mưa, nước thải của KCN, có hố ga lầy mảng được đặt ngoài hàng rào Nhà máy.

3. Nước thải sản xuất và nước thải sinh hoạt chỉ được phép đầu nối vào một (01) điểm của hệ thống thu gom nước thải của KCN và phải có một hố ga lấy mẫu được đặt ngoài hàng rào Nhà máy.
4. Hệ thống xử lý chất thải của Doanh nghiệp phải được cơ quan có chức năng thẩm định và phê duyệt, đảm bảo toàn bộ chất thải phát sinh trong quá trình sản xuất sau khi xử lý đạt tiêu chuẩn quy định.
5. Bố trí khu vực lưu chứa và phân loại chất thải rắn phát sinh từ quá trình hoạt động của Doanh nghiệp trước khi thuê đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý (bao gồm chất thải nguy hại, chất thải công nghiệp thông thường và chất thải sinh hoạt) có tường rào, mái che, có dán nhãn, dấu hiệu cảnh báo, có biện pháp không để nước rỉ từ chất thải tràn đổ ra ngoài; tự phân loại chất thải rắn tại nguồn.
6. Nhà xưởng phải giữ khoảng cách an toàn phòng cháy chữa cháy, đồng thời thực hiện các giải pháp cách âm, xử lý nền móng nhằm giảm thiểu tiếng ồn, độ rung, không để ảnh hưởng đến khu vực xung quanh.
7. Diện tích đất cây xanh tối thiểu phải đảm bảo theo như cam kết trong Hồ sơ môi trường đã được phê duyệt hoặc chấp nhận.

CHƯƠNG III

QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG TRONG GIAI ĐOẠN TRIỂN KHAI XÂY DỰNG NHÀ XƯỞNG

I. TRÁCH NHIỆM NHÀ THẦU XÂY DỰNG CỦA DOANH NGHIỆP

Điều 5: Các biện pháp bảo vệ môi trường:

Thực hiện đúng các biện pháp bảo vệ môi trường trong suốt giai đoạn xây dựng dự án như đã đề xuất trong Hồ sơ môi trường của Dự án đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt hoặc chấp nhận.

Điều 6: Quản lý chất thải rắn trong giai đoạn xây dựng:

1. Thực hiện đúng các quy định về an toàn lao động và vệ sinh công trường, phải có nơi lưu giữ chất thải an toàn, hợp vệ sinh và hợp đồng thu gom chất thải với đơn vị chức năng đúng quy định. Phải xây dựng hoặc bố trí nhà vệ sinh di động cho công nhân bên trong lô đất thuê lại của chủ đầu tư ngay khi bắt đầu thi công.

2. Mọi hoạt động chỉ được gói gọn trong lô đất, nghiêm cấm mọi hành vi phóng uế, vứt rác, xà bần, đất cát (do các phương tiện vận chuyển gây ra), vật liệu xây dựng... bừa bãi bên ngoài ranh giới lô đất của dự án.

SAC
CÓ
CÓ
HÁT
UCÓ
SÔN
GEOA

3. Lèu, lán trại cho công nhân phải mĩ quan và nằm trong khuôn viên lô đất của dự án.

Điều 7: Xử lý các trường hợp vi phạm:

Các nhà thầu vi phạm phải nhanh chóng khắc phục các thiệt hại do đơn vị mình gây ra trong thời gian Công ty Cổ phần Phát triển KCN Sông Mây cho phép, quá thời hạn cho phép mà nhà thầu vẫn không chấp hành thì Công ty Cổ phần Phát triển KCN Sông Mây sẽ dùng “tiền ký quỹ xây dựng” để khắc phục, nếu nghiêm trọng sẽ ngưng cung cấp nước, đình chỉ thi công và cấm các phương tiện ra vào khu vực đang xây dựng phạm vi đó.

II. TRÁCH NHIỆM CỦA DOANH NGHIỆP

Điều 8: Giám sát đơn vị thi công:

Các đơn vị tiến hành đầu tư xây dựng nhà xưởng theo đúng thiết kế đã được Ban quản lý các Khu công nghiệp Đồng Nai cấp phép, hợp tác và tạo điều kiện thuận lợi cho Công ty Cổ phần Phát triển KCN Sông Mây giám sát, kiểm tra, cung cấp đầy đủ các thông tin, số liệu liên quan khi được yêu cầu.

Điều 9: Thông báo cho Công ty Cổ phần Phát triển KCN Sông Mây các nội dung sau:

1. Thông tin về nhà thầu thi công, giấy phép xây dựng, thời gian thi công, thời điểm hoàn thành và đi vào vận hành chính thức.
2. Thông báo bằng văn bản việc đấu nối hạ tầng để Công ty Cổ phần Phát triển KCN Sông Mây thực hiện giám sát, nghiệm thu công tác đấu nối hạ tầng.

Điều 10: Giám sát công tác Bảo vệ môi trường:

Giám sát chặt chẽ và chịu trách nhiệm chính việc chấp hành bảo vệ môi trường của nhà thầu thi công nhà xưởng – văn phòng cho đơn vị mình trong suốt quá trình thi công xây dựng nhà xưởng.

**CHƯƠNG IV
QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG TRONG GIAI ĐOẠN
HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP**

Điều 11: Phạm vi hoạt động:

Mọi hoạt động sản xuất chỉ được diễn ra trong khuôn viên của các Doanh nghiệp. Nghiêm cấm đặt, để chất thải, nước thải, bùn thải... ra khỏi tường rào.

Điều 12: Điều kiện vận hành chính thức:

1. Đã có chứng nhận hoàn thành công trình nhà xưởng (hoàn công nhà xưởng) do Ban quản lý các Khu công nghiệp Đồng Nai cấp.
2. Đã xây dựng hoàn chỉnh, vận hành các hệ thống xử lý nước thải, khí thải, bụi, mùi, có biện pháp giảm tiếng ồn, rung theo đúng Hồ sơ môi trường đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt hoặc chấp nhận.
3. Phải có hồ sơ quản lý công trình xử lý nước thải (đối với Doanh nghiệp có hệ thống xử lý nước thải cục bộ) bao gồm: nhật ký vận hành ghi chép đầy đủ các nội dung: lưu lượng, hóa chất sử dụng, lượng điện tiêu thụ, bùn thải; chứng từ mua bán hóa chất và nhân viên vận hành.
4. Hệ thống thoát nước đã được KCN Sông Mây nghiệm thu đấu nối hạ tầng và đã ký hợp đồng dịch vụ xử lý nước thải.
5. Xây dựng hoàn chỉnh khu phân loại lưu chứa chất thải rắn, chất thải nguy hại đảm bảo hợp vệ sinh và an toàn cho môi trường.
6. Có hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải sinh hoạt, chất thải công nghiệp và chất thải nguy hại; chứng từ chuyển giao các loại chất thải theo quy định.
7. Có nhân viên phụ trách về môi trường và các hoạt động khác có liên quan khi xảy ra sự cố ở các Doanh nghiệp.
8. Có kế hoạch phòng ngừa, ứng phó và khắc phục sự cố gây ô nhiễm môi trường.

Điều 13: Các công trình bảo vệ môi trường:

1. Các hệ thống xử lý chất thải của các Doanh nghiệp phải được vận hành thử nghiệm để kiểm tra các thông số về kỹ thuật và môi trường theo thiết kế đặt ra (Nghị định 08/2022/NĐ-CP)
2. Không được xử lý nước thải bằng biện pháp pha loãng nước thải để đạt mức tiêu chuẩn cho phép.
3. Nghiêm cấm mọi hành vi đốt chất thải lộ thiên.
4. Nghiêm cấm xả thải trực tiếp nước thải ra môi trường dưới mọi hình thức.

Điều 14: Lưu lượng nước thải, phí xử lý nước thải và phí bảo vệ môi trường đối với nước thải:

1. Lưu lượng nước thải phát sinh được tính bằng 80% lưu lượng nước cấp đã sử dụng dựa trên hóa đơn nước cấp. Hàng tháng Công ty Cổ phần Phát triển KCN Sông Mây sẽ tính lưu lượng nước thải của Doanh nghiệp căn cứ vào hóa đơn nước cấp do đơn vị cấp nước cung cấp.

3901
NG T
PHÂ
TR
G NC
J MÂ
L-1.9

2. Các Doanh nghiệp phải nộp phí xử lý nước thải theo đơn giá của Công ty Cổ phần Phát triển KCN Sông Mây quy định.

3. Phí bảo vệ môi trường đối với nước thải của Doanh nghiệp đã ký hợp đồng dịch vụ xử lý nước thải sẽ được Công ty Cổ phần Phát triển KCN Sông Mây tổng hợp kê khai và nộp cho cơ quan chức năng. Doanh nghiệp được phép xả thải trực tiếp ra môi trường tự kê khai và nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải.

Điều 15: Tiêu chuẩn xử lý nước thải:

1. Các doanh nghiệp phải xử lý nước thải đạt giới hạn quy định tiếp nhận của KCN Sông Mây (theo Hợp đồng dịch vụ xử lý nước thải), sau đó nước thải sẽ được thu gom và dẫn về nhà máy xử lý nước thải tập trung của KCN Sông Mây xử lý đạt Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về nước thải công nghiệp (QCVN 40:2011/BTNMT Cột A, Kq=0,8, Kf=1,0) trước khi xả ra nguồn tiếp nhận.

2. Công ty Cổ phần Phát triển KCN Sông Mây sẽ định kỳ hoặc đột xuất lấy mẫu nước thải của các doanh nghiệp gửi đến các đơn vị có chức năng kiểm tra chất lượng với sự chứng kiến của đại diện doanh nghiệp. Doanh nghiệp sẽ chịu chi phí lấy mẫu và chi phí thử nghiệm trong trường hợp nước thải vượt giới hạn quy định, KCN Sông Mây sẽ ngưng tiếp nhận nước thải cho đến khi nhà máy thực hiện xử lý nước thải đạt yêu cầu. Trong trường hợp nước thải không đạt tiêu chuẩn này gây thiệt hại cho nhà máy xử lý nước thải tập trung của Khu công nghiệp và môi trường bên ngoài thì Doanh nghiệp phải khắc phục thiệt hại.

Điều 16: Khai thác nước ngầm:

Nghiêm cấm mọi hành vi khoan, đào, khai thác sử dụng nước dưới đất trong phạm vi KCN Sông Mây.

Điều 17: Sự cố môi trường:

Phải thông báo và giải trình ngay cho Công ty Cổ phần Phát triển KCN Sông Mây khi có sự cố về môi trường xảy ra, tạm dừng và khắc phục ngay công đoạn gây ra sự cố, nếu nghiêm trọng phải đình chỉ ngay công đoạn sản xuất phát sinh để khắc phục toàn bộ sự cố.

Điều 18: Quản lý chất thải nguy hại:

1. Các doanh nghiệp phát sinh chất thải nguy hại phải có sổ chủ nguồn thải CTNH hoặc phải đăng ký thông tin về việc phát sinh chất thải nguy hại của Doanh nghiệp tích hợp vào nội dung khai báo khi đề nghị cấp Giấy phép môi trường hoặc đăng ký môi trường (Thông tư 02/2022/TT-BTNMT)

2. Phải cung cấp Sổ chủ nguồn thải chất thải nguy hại hoặc GPMT có liên quan (bản copy) cho Công ty Cổ phần Phát triển KCN Sông Mây ngay khi được cơ quan chức năng cấp.

3. Báo cáo tình hình phát sinh chất thải nguy hại định kỳ 1 lần/năm (tích hợp vào trong *Báo cáo công tác bảo vệ môi trường*) cho cơ quan ban ngành có liên quan và Công ty Cổ phần Phát triển KCN Sông Mây (Thông tư 02/2022/TT-BTNMT).

Điều 19: Báo cáo công tác bảo vệ môi trường

1. Các doanh nghiệp có trách nhiệm lập báo cáo công tác bảo vệ môi trường hằng năm theo đúng nội dung được nêu trong hồ sơ môi trường đã được cơ quan thẩm quyền phê duyệt hoặc chấp nhận.

2. Gửi báo cáo công tác bảo vệ môi trường cho cơ quan phê duyệt hồ sơ môi trường và Công ty Cổ phần Phát triển KCN Sông Mây, đồng thời chịu trách nhiệm pháp lý về các số liệu báo cáo đó.

3. Phối hợp cung cấp các thông tin về tình hình hoạt động và công tác bảo vệ môi trường cho KCN Sông Mây đầy đủ, chính xác và kịp thời khi được yêu cầu.

Điều 20: Xử lý các trường hợp vi phạm.

1. Đối với các trường hợp vi phạm Quy chế này KCN Sông Mây sẽ tiến hành kiểm tra và nhắc nhở bằng cách lập biên bản, buộc khắc phục trong thời gian nhất định và thanh toán toàn bộ chi phí phân tích chất lượng môi trường (*nếu có*).

2. Các trường hợp vi phạm trong lĩnh vực bảo vệ môi trường của Doanh nghiệp sẽ bị Cơ quan chức năng xử lý theo quy định pháp luật hiện hành.

3. Các Doanh nghiệp phải nhanh chóng khắc phục ô nhiễm môi trường do cơ sở mình gây ra. Nếu Doanh nghiệp không chấp hành, Công ty Cổ phần Phát triển KCN Sông Mây sẽ tạm ngưng cung cấp các dịch vụ liên quan đồng thời sẽ kiến nghị lên Cơ quan chức năng xử lý theo pháp luật.

4. Các Doanh nghiệp gây ô nhiễm phải thanh toán toàn bộ chi phí khắc phục và bồi thường các khoản thiệt hại cho bên bị ảnh hưởng sau khi có kết luận chính thức từ cơ quan chức năng về mức độ phát sinh ô nhiễm.

03/01
VĂN
HIỆP
Ý
ÖNG

**CHƯƠNG V
THANH TRA, KIỂM TRA VÀ GIẢI QUYẾT
KHIẾU NẠI TÓ CÁO**

Điều 21: Thanh tra, kiểm tra định kỳ:

1. Các doanh nghiệp phải chấp hành chế độ kiểm tra, kiểm soát môi trường thường xuyên, định kỳ và đột xuất của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và của Công ty Cổ phần Phát triển KCN Sông Mây. Tạo điều kiện thuận lợi và cung cấp đầy đủ thông tin cần thiết cho các đoàn kiểm tra, thanh tra môi trường khi làm việc.

2. Các Doanh nghiệp vi phạm quy định về bảo vệ môi trường phải nghiêm chỉnh thực hiện đầy đủ yêu cầu của đoàn kiểm tra trong thời gian sớm nhất, thanh toán toàn bộ chi phí cho hoạt động thanh tra, kiểm tra và bồi thường các khoản thiệt hại về môi trường (nếu có).

Điều 22: Khiếu nại, tố cáo:

Trong quá trình hoạt động, các Doanh nghiệp có quyền khiếu nại, tố cáo khi phát hiện hành vi gây ô nhiễm môi trường, báo cáo ngay cho Công ty Cổ phần Phát triển KCN Sông Mây để kịp thời kiểm tra, xử lý và khắc phục. Tùy theo mức độ ô nhiễm mà Công ty Cổ phần Phát triển KCN Sông Mây sẽ có biện pháp xử lý cụ thể hoặc kiến nghị lên cơ quan chức năng xử lý theo pháp luật.

Điều 23: Kiểm tra thực hiện

Công ty Cổ phần Phát triển KCN Sông Mây sẽ tổ chức kiểm tra để đảm bảo thực hiện đúng quy chế này. Tất cả các trường hợp sai phạm đều phải có biên bản xác lập kịp thời.

Điều 24: Chế tài xử lý đối với các trường hợp vi phạm quy định:

1. Nhắc nhở và yêu cầu khắc phục hậu quả do vi phạm qui định (có án định thời hạn cụ thể trong biên bản làm việc).
2. Nếu tiếp tục không thực hiện, sẽ áp dụng các biện pháp dưới đây:
 - a) Tạm ngưng cung cấp các tiện ích phục vụ cho việc xây dựng, sản xuất – kinh doanh (như dịch vụ cung cấp nước, xử lý nước thải...)
 - b) Tạm ngưng việc xây dựng.
 - c) Tạm ngưng việc cho phép lưu thông (đối với các phương tiện vận tải).
 - d) Tạm ngưng việc xác nhận hoàn công.
 - e) Chuyển sự vụ đến các cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật đối với những sai phạm vượt thẩm quyền của Công ty Cổ phần Phát triển KCN Sông Mây.

Tùy trường hợp sai phạm, các biện pháp này có thể được áp dụng riêng biệt hoặc kết hợp nhiều biện pháp cùng lúc, cho đến khi đơn vị sai phạm hoàn tất công tác khắc phục hậu quả.

CHƯƠNG VI

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 25: Trách nhiệm thi hành:

1. Quy định này được xem là cơ sở pháp lý trong lĩnh vực bảo vệ môi trường của KCN Sông Mây.

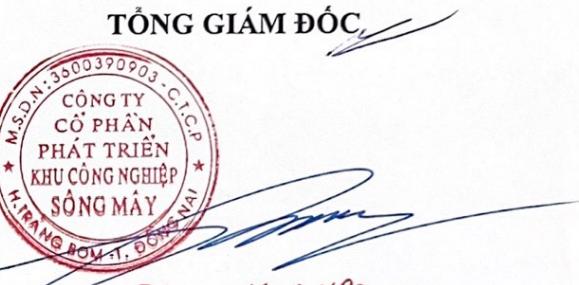
2. Các Doanh nghiệp, các đơn vị xây dựng, các tổ chức và cá nhân liên quan đến việc thiết kế, quy hoạch và xây dựng, hoạt động trong KCN và các đơn vị khai thác, sử dụng hạ tầng KCN phải tuân thủ quy định này.

Điều 26: Hiệu lực thi hành:

Quy định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01/09/2022.

Trường hợp các văn bản pháp luật xác định được viện dẫn trong Quy định này sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo văn bản pháp luật mới.

Đồng Nai, ngày 23 tháng 08 năm 2022.

ĐĐ. CTY CPPT KCN SÔNG MÂY
TỔNG GIÁM ĐỐC 



Trần Việt Hải 